

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3930 /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 11 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty TNHH Dream F Vina, khai thác nguồn nước dưới đất sử dụng cho sản xuất của Nhà máy may Dream F Vina Triệu Sơn**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND, ngày 22/3/2018 của UBND tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 358/GP-UBND ngày 15/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa; Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 299/GP-UBND ngày 21/9/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Công văn số Công văn số 885/TNN-CSPC ngày 02/5/2018 của Cục Quản lý tài nguyên nước - Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1207/TTr-STNMT ngày 02 tháng 10 năm 2018 về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty TNHH Dream F Vina, khai thác nguồn nước dưới đất sử dụng cho sản xuất của Nhà máy may Dream F Vina Triệu Sơn,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty TNHH Dream F Vina, theo Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 358/GP-UBND ngày 15/9/2017 và Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 299/GP-UBND ngày 21/9/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh, với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Tổ chức, cá nhân nộp tiền: Công ty TNHH Dream F Vina; địa chỉ: Thôn Quần Nham, xã Đồng Lợi, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

2. Công trình khai thác, sử dụng nước: 01 Giếng khai thác nước dưới đất phục vụ cho ăn uống, sinh hoạt của cán bộ, công nhân tại Nhà máy may Dream F Vina Triệu Sơn; nằm trong khu đất của đơn vị tại thôn Quần Nham, xã Đồng Lợi, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

3. Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền: Ăn uống, sinh hoạt của cán bộ, công nhân tại Nhà máy may Dream F Vina Triệu Sơn tại thôn Quần nham, xã Đồng Lợi, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

4. Giá tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước:  $G = 70.000$  đồng/m<sup>3</sup> (đối với nước dưới đất dùng sản xuất phi nông nghiệp);

5. Sản lượng tính tiền cấp quyền khai thác:  $W = W_1 + W_2 = 44.149 \text{ m}^3 + 43.650 \text{ m}^3 = 87.799 \text{ m}^3$ ; trong đó:

-  $W_1$  là Sản lượng tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước tại Giấy phép số 358/GP-UBND ngày 15/9/2017:  $W_1 = 371$  (ngày)  $\times$   $119$  (m<sup>3</sup>/ngày đêm) =  $44.149 \text{ m}^3$  (thời gian tính tiền cấp quyền khai thác từ ngày 15/9/2017 đến ngày 20/9/2018);

-  $W_2$  là Sản lượng tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước tại Giấy phép số 299/GP-UBND, ngày 21/9/2018:  $W_2 = 1.455$  (ngày)  $\times$   $30$  (m<sup>3</sup>/ngày đêm) =  $43.650 \text{ m}^3$  (thời gian tính tiền cấp quyền khai thác từ ngày 21/9/2018 đến ngày 15/9/2022);

6. Hệ số điều chỉnh (K):  $K = 1 + (0,3 + 0 + 0,1) = 1,4$ ;

7. Mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước:  $M = 1,5 \%$  (Mức thu khai thác nước dùng cho sản xuất phi nông nghiệp);

8. Tổng số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đơn vị phải nộp là:

$T = (W \times G \times K \times M) = (87.799 \text{ m}^3 \times 70.000 \text{ đồng/m}^3 \times 1,4 \times 1,5\%) = 129.064.530$  đồng (Một trăm hai chín triệu, không trăm sáu tư nghìn, năm trăm ba mươi đồng);

9. Phương án nộp tiền: Nộp theo năm, được phân ra từng năm như sau:

- Số tiền phải nộp năm đầu tiên (2017+2018): 33.340.500 đồng;

- Số tiền phải nộp những năm tiếp theo (2019,2020,2021): 25.812.000 đồng;

- Số tiền phải nộp năm cuối cùng (2022): 18.288.030 đồng;

10. Số tiền, thời gian, địa điểm nộp tiền: Thực hiện theo Thông báo của Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa;

11. Trường hợp có vướng mắc, Công ty TNHH Dream F Vina liên hệ với Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa để được hướng dẫn, giải quyết kịp thời.

**Điều 2.** Căn cứ nội dung Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của Nhà nước, các đơn vị có trách nhiệm:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

Hàng năm, tổng hợp kết quả phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, báo cáo UBND tỉnh và Cục Quản lý tài nguyên nước, Bộ Tài nguyên và Môi trường (*trước ngày 15 tháng 12*); đồng thời chủ trì, phối hợp với Cục Thuế tỉnh, Sở Tài chính và các ngành, đơn vị liên quan kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm pháp luật về tính, thu, nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

2. Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa có trách nhiệm :

- Ban hành thông báo đến Công ty TNHH Dream F Vina về số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước phải nộp ngân sách Nhà nước năm đầu tiên (2017 + 2018), chậm nhất là 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định này;

- Đối với các lần nộp những năm tiếp theo và năm cuối cùng: Ban hành thông báo đến Công ty TNHH Dream F Vina về số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước phải nộp ngân sách Nhà nước (năm 2019, 2020, 2021, 2022) trước 30/6 của năm;

- Ban hành các thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, tiền chậm nộp, tiền phạt theo quy định của pháp luật về quản lý thuế do quá thời hạn ghi trên thông báo (*nếu có*) và gửi Công ty TNHH Dream F Vina; tổng hợp, hạch toán, báo cáo số thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo chế độ hiện hành;

- Định kỳ hàng năm (*trước ngày 15 tháng 12*) tổng hợp kết quả thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa gửi Sở Tài chính và Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

3. Công ty TNHH Dream F Vina có trách nhiệm:

- Nộp số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước vào ngân sách Nhà nước đúng thời hạn theo thông báo của Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa;

- Sau khi nhận được giấy chứng nhận đã nộp tiền vào ngân sách nhà nước, Công ty TNHH Dream F Vina gửi 01 bản sao có chứng thực về Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa để theo dõi;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của việc kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; trường hợp phát hiện kê khai không trung thực dẫn đến giảm số tiền phải nộp thì sẽ bị truy thu và xử lý theo quy định của pháp luật;

- Nếu phát sinh các trường hợp phải điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước quy định tại Khoản 1, Điều 12, Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp

quyền khai thác tài nguyên nước, Công ty TNHH Dream F Vina phải lập ngay hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

4. UBND huyện Triệu Sơn; UBND xã Đồng Lợi, huyện Triệu Sơn thực hiện công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước trên địa bàn theo quy định.

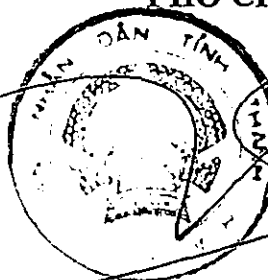
**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa; Chủ tịch UBND huyện Triệu Sơn; Chủ tịch UBND xã Đồng Lợi, huyện Triệu Sơn; Giám đốc Công ty TNHH Dream F Vina; Thủ trưởng các ngành và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Hào*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 Quyết định;
  - Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
  - PCT TT Nguyễn Đức Quyền;
  - Trung tâm Hành chính công ;
  - Lưu: VT, NN, KTTC (HYT).
- QDKP 18-222

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH *ch*



*MCS*  
**Lê Thị Thìn**